

Số: 21/2023/QĐST-DS

Hiệp Hòa, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 135/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản thế chấp*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)

Địa chỉ trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Phát- Tổng Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Thảo- Giám đốc xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 6, số 10 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Luân Minh Gi- Chuyên viên I XLN.

Địa chỉ: 458 Lương Ngọc Quyến, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

* **Bị đơn:**

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977

- Bà Đặng Thị É, sinh năm 1983

(Bà Én uỷ quyền cho ông Sơn)

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị É có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 14/6/2023 theo Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BGI.CN.2307.181021 ngày 18/10/2021; Hợp đồng cấp tín dụng số BGI.CN.2309.181021 ngày 18/10/2021; Khế ước nhận nợ số 367610409 ngày 21/07/2022 là **1.289.268.372** đồng, trong đó gồm: (vốn gốc 1.200.000.000 đồng,

lãi trong hạn 29.391.781 đồng, lãi quá hạn 58.561.644 đồng, phạt chậm trả lãi 1.314.947 đồng)

-Kể từ ngày 15/6/2023, ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị É phải còn tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số BGI.CN.2307.181021 ngày 18/10/2021; Hợp đồng cấp tín dụng số BGI.CN.2309.181021 ngày 18/10/2021; Khế ước nhận nợ số 367610409 ngày 21/07/2022 cho đến ngày trả hết nợ.

-Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị É không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), thì ông Sơn và bà Én đồng ý để cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ toàn bộ quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 35, tờ bản đồ số 67, diện tích 214.9m² địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị É theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BY 852514, số vào sổ cấp giấy CH00903, do UBND huyện Hiệp Hòa cấp ngày 16/11/2014.

-Về án phí dân sự: Ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị É phải chịu cả án phí dân sự theo quy định là 25.339.026 đồng..

-Về chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ: Ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị É phải chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ là 2.000.000 đồng. Do Ngân hàng TMCP Á Châu đã nộp tạm ứng nên ông Sơn, bà Én phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 2.000.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng Ngân hàng TMCP Á Châu đã nộp đủ số tiền trên.

-Hoàn trả Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền tạm ứng án phí đã nộp 24.750.000 đồng theo biên lai số 0002734 ngày 22/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Sứ

